

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;  
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh  
Bùi Tuấn A và chị Lò Thị C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 17 tháng 02 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận  
tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” của anh Bùi Tuấn A và chị Lò Thị C.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 02 năm 2025 về thuận tình  
ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Bùi Tuấn A; Sinh năm: 2001

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hoá

Chị Lò Thị C; Sinh năm: 2002

Nơi ĐKKHKT: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hoá

Chỗ ở hiện nay: Bản N2, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên  
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản  
2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi  
trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 02 năm 2025 có đủ các điều  
kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải  
được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 02 năm 2025, cụ  
thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Tuấn A và chị Lò Thị C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Bùi Ánh N, sinh ngày:  
27/5/2022. Ly hôn, chị Ch là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu N, anh Tuấn A không  
phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị C.

Anh Tuấn A có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Tuấn A và chị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Anh Tuấn A và chị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo,  
kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được  
thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- Chi cục THADS huyện Thạch Thành;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Cúc**